

Số: 186/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục Dịch vụ sự nghiệp công  
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

**Điều 2.** Căn cứ tình hình thực tế thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo và mục tiêu của Chiến lược phát triển giáo dục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho từng giai đoạn, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ phù hợp.

### **Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng và ban hành định mức phân bổ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Điều 1 Quyết định này; giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho cơ quan quản lý trực thuộc giao nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ quy định tại Điều 1 Quyết định này cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc; xem xét, quyết định việc giao nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ quy định tại Điều 1 Quyết định này cho các cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập theo quy định của pháp luật.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm bảo đảm đủ ngân sách để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Quyết định này theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm xác định danh mục những ngành khó tuyển, ngành khoa học cơ bản đối với giáo dục đại học.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, ĐMDN, PL, TH, TCCV, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b). *lxl*



**Vũ Đức Đam**



**TÊN MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG**  
**GIẢI SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Kèm theo Quyết định số 186/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT      | Tên dịch vụ sự nghiệp công   | NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ | NSNN bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá | Ghi chú  |
|----------|--|--|--|--|
| <b>I</b> | <b>Dịch vụ giáo dục mầm non và phổ thông</b>   |  |  |  |
| 1.       | Dịch vụ giáo dục mầm non   |  |  | - Luật giáo dục ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009; |
|          | - Các dịch vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ 3 tháng đến 6 tuổi.   |  | x  |  |
|          | + Dịch vụ chăm sóc dinh dưỡng; chăm sóc giấc ngủ; chăm sóc vệ sinh; chăm sóc sức khoẻ và bảo đảm an toàn.                      |  | x  |  |
|          | + Hoạt động chơi; hoạt động học; hoạt động lao động; hoạt động ngày hội, ngày lễ.  |  | x  |  |
|          | + Hoạt động giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật trong nhà trường  | x  |  |  |
|          | + Hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng. |  | x  |  |
| 2.       | Dịch vụ giáo dục phổ thông   |  |  |  |
| a)       | Giáo dục tiểu học được thực hiện trong 5 năm học, từ lớp một đến lớp năm.  |  |  | - Luật giáo dục  |

|    |  |   |   |  |
|----|--|---|---|--|
|    | - Hoạt động dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.   | x |   | ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009;                 |
|    | - Hoạt động giáo dục trải nghiệm bao gồm: hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, tham quan du lịch, giao lưu văn hóa; các hoạt động xã hội khác.  |   | x |  |
| b) | Giáo dục trung học cơ sở được thực hiện trong 4 năm học, từ lớp sáu đến lớp chín. Học sinh vào học lớp sáu phải hoàn thành chương trình tiểu học;  |   |   | - Luật giáo dục ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009; |
|    | - Hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục của cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.   |   | x |  |
|    | - Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bao gồm: các hoạt động ngoại khóa về khoa học, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống nhằm phát triển toàn diện và bồi dưỡng năng khiếu; các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn hoá, giáo dục môi trường; hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh. |   | x |  |
| c) | Giáo dục trung học phổ thông được thực hiện trong 3 năm học, từ lớp mười đến lớp mười hai. Học sinh vào học lớp mười phải hoàn thành chương trình trung học cơ sở.   |   |   | - Luật giáo dục ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009; |
|    | - Hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục của cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.   |   | x |  |

|           |   |   |   |  |
|-----------|---|---|---|--|
|           | - Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bao gồm các hoạt động ngoại khoá về khoa học, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống nhằm phát triển toàn diện và bồi dưỡng năng khiếu; các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn hoá, giáo dục môi trường; hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh. |   | x |  |
| d)        | Giáo dục chuyên biệt  |   |   |  |
|           | - Hoạt động giáo dục trong trường phổ thông dân tộc nội trú   | x |   | - Luật giáo dục ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009; |
|           | - Hoạt động giáo dục trong trường phổ thông dân tộc bán trú   | x |   |  |
|           | - Hoạt động giáo dục trong trường dự bị   | x |   |  |
| <b>II</b> | <b>Dịch vụ giáo dục trung cấp sư phạm và cao đẳng sư phạm</b>   |   |   | - Luật giáo dục ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009; |
| 1.        | Đào tạo trình độ trung cấp sư phạm  |   |   |  |
|           | - Hoạt động giảng dạy lý thuyết và thực hành ở trên lớp.  | x |   |  |
|           | - Tổ chức thực tập, thực tập, nghiên cứu khoa học.  | x |   |  |
|           | - Các hoạt động ngoại khoá bao gồm: tham quan học tập, sinh hoạt câu lạc bộ, tìm hiểu về chuyên ngành và các hoạt động khác.  |   | x |  |

|             |   |   |   |  |
|-------------|---|---|---|--|
| 2.          | Đào tạo trình độ cao đẳng sư phạm   |   |   |  |
|             | - Hoạt động Giảng dạy lý thuyết và thực hành ở trên lớp.  | x |   |  |
|             | - Tổ chức thực tập, thực tập, nghiên cứu khoa học.  | x |   |  |
|             | - Các hoạt động ngoại khoá bao gồm: tham quan học tập, sinh hoạt câu lạc bộ, tìm hiểu về chuyên ngành và các hoạt động khác.  |   | x |  |
| <b>III.</b> | <b>Dịch vụ giáo dục đại học</b>   |   |   | - Luật giáo dục đại học ngày 18/6/2012;<br>- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ. |
|             | - Đào tạo trình độ đại học được thực hiện từ 4 đến 6 năm học tùy theo ngành nghề đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp; từ 2,5 đến 4 năm học đối với người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng chuyên ngành; từ 1,5 đến 2 năm học đối với người có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng chuyên ngành; đào tạo văn bằng 2 |   | x |  |
|             | - Đào tạo trình độ đại học đối với các ngành sư phạm, chuyên ngành Mác - Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, các chuyên ngành: Lao, Phong, Tâm thần, Giám định pháp y, Pháp y tâm thần và Giải phẫu bệnh, những ngành khó tuyển, ngành trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, ngành khoa học cơ bản.  | x |   |  |
|             | - Vừa làm vừa học và đào tạo từ xa (là hình thức đào tạo theo các lớp học, khóa học tại cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở liên kết đào tạo, phù hợp với yêu cầu của người học để thực hiện chương trình đào tạo ở trình độ đại học).  |   | x |  |
|             | - Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện từ 1 đến 2 năm đối với người có bằng tốt nghiệp đại học;  |   | x |  |

|  |   |   |   |  |
|--|---|---|---|--|
|  | - Đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện trong bốn năm học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học, từ hai đến ba năm học đối với người có bằng thạc sĩ;  |   | x |  |
|  | - Đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đối với các chuyên ngành: Lao, Phong, Tâm thần, Giám định pháp y, Pháp y tâm thần và Giải phẫu bệnh, những ngành khó tuyển, ngành trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, ngành khoa học cơ bản.   | x |   |  |
| <b>IV. Dịch vụ giáo dục thường xuyên</b> |   |   |   |  |
|  | - Chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ;  | x |   |  |
|  | - Chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người đọc, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ;  |   | x |  |
|  | - Chương trình đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, bao gồm: Chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học ứng dụng, công nghệ thông tin - truyền thông; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ; chương trình dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác tại vùng dân tộc, miền núi theo kế hoạch hằng năm của địa phương |   | x |  |
|  | - Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông dành riêng cho các đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người tàn tật, khuyết tật, theo kế hoạch hằng năm của địa phương.  | x |   |  |
|  | - Chương trình dạy và thực hành kỹ thuật nghề nghiệp, các hoạt động lao động sản xuất và các hoạt động khác phục vụ học tập.  |   | x |  |

|          |   |  |   |  |
|----------|---|--|---|--|
| <b>V</b> | <b>Nhóm Dịch vụ khác</b>  |  |   |  |
|          | - Kiểm định chất lượng giáo dục;  |  | x |  |
|          | - Cấp phát các loại phôi văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;  |  | x |  |
|          | - Công nhận văn bằng, chứng chỉ;  |  | x |  |
|          | - Bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;  |  | x |  |
|          | - Hỗ trợ đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực thông qua việc nghiên cứu xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch về đào tạo nhân lực theo nhu cầu xã hội; điều tra, phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực thông qua việc kết nối cơ sở đào tạo với đơn vị sử dụng lao động nhằm khai thác các nguồn lực cho hoạt động đào tạo phát triển nguồn nhân lực; |  | x |  |
|          | - Tư vấn cho các tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, tham gia bồi dưỡng phát triển các kỹ năng cần thiết cho học sinh, sinh viên.  |  | x |  |